

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /SGDDĐT-KHTC
V/v triển khai tổ chức thực hiện
dự toán ngân sách nhà nước
năm 2019

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ vào Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Công văn số 7803/UBND-KGVX ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ trương bố trí dự toán kinh phí mua sắm máy móc thiết bị và sửa chữa cải tạo cơ sở vật chất tại các đơn vị trực thuộc Sở năm 2019 theo Thông tư 92/2017/TT-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính (có văn bản kèm theo);

Căn cứ vào Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018,

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Lập thuyết minh chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 được giao theo Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 (biểu mẫu thuyết minh như năm 2018) và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua phòng Kế hoạch – Tài chính trước ngày 10/01/2019. Đồng thời, gửi file mềm về địa chỉ mail thanhkhtc.qn@gmail.com.

2. Đối với nguồn không thường xuyên bố trí sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất thực hiện theo Công văn số 1932/GDDĐT-KHTC ngày 28/12/2018. Thời gian gửi Hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 31/01/2019, Hồ sơ gồm:**

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng, tài liệu bao gồm: Văn bản trình phê duyệt, thiết kế, dự toán công trình.

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên: Ngoài các tài liệu theo quy định đối với các công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng; đơn vị gửi thêm văn bản thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật sửa chữa, cải tạo công trình của Sở Xây dựng.

Sau thời gian quy định (**trước ngày 31/01/2019**), các đơn vị gửi không đủ các loại hồ sơ nêu trên sẽ không được bố trí dự toán để sửa chữa, cải tạo nâng cấp.

3. Tổ chức quản lý, sử dụng ngân sách của đơn vị theo Điều 61, Luật Ngân sách số 83/2015/QH13:

- Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

- Người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị sử dụng ngân sách, chế độ kế toán nhà nước, chế độ kiểm tra nội bộ và có trách nhiệm ngăn ngừa, phát hiện và kiến nghị thủ trưởng đơn vị, cơ quan tài chính cùng cấp xử lý đối với những trường hợp vi phạm.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí hội nghị, hội thảo, khánh tiết; đi công tác trong tỉnh và ngoài tỉnh; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chắc chắn, đúng qui định. Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng.

5. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước.

- Các đơn vị dự toán ngân sách thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Các đơn vị tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý tài sản công.

Đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận : *Nhu*
- Như trên;
- Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7803**/UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày **24** tháng **12** năm 2018

V/v chủ trương bố trí dự toán
kinh phí mua sắm máy móc
thiết bị và sửa chữa cải tạo cơ
sở vật chất tại các đơn vị trực
thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo
năm 2019 theo Thông tư số
92/2017/TT-BTC ngày

18/9/2017 của Bộ Tài chính

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
Số: **2455**
ĐẾN Ngày: **26/12/18**
Chuyên: **KT**
Xét đề

Kính gửi: Các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo

hồ sơ số: **1657/SGDDT-KHTC** ngày 01/11/2018, 1825/SGDDT-KHTC ngày 05/12/2018, **1657/SGDDT-KHTC** ngày 14/11/2018, Sở Xây dựng tại Công văn số 3571/SXD-CCGD ngày 12/11/2018 và Sở Tài chính tại Công văn số 2998/STC-QLGCS ngày 11/12/2018 về việc chủ trương bố trí dự toán kinh phí mua sắm máy móc thiết bị và sửa chữa cải tạo cơ sở vật chất tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019 theo Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất chủ trương bố trí kinh phí cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo với tổng số tiền là 94.000 triệu đồng. Trong đó:

- Kinh phí thực hiện việc mua sắm bàn ghế học sinh, bảng chống lóa, thiết bị phục vụ dạy học thay sách và máy móc, thiết bị khác trang bị cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là 54.527 triệu đồng. Sở Giáo dục và Đào tạo lập danh mục thiết bị dạy học phục vụ thay sách cụ thể cho từng đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định sau khi được bố trí dự toán.

- Kinh phí thực hiện việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019 là 39.473 triệu đồng.

(Sẽ được chuẩn xác trong quá trình thẩm định dự toán, thực hiện và thanh quyết toán ngân sách nhà nước. Chi tiết như Phụ lục số 1,2,3,4 kèm theo.)

Nguồn kinh phí: Bố trí trong dự toán kinh phí năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập đầy đủ các thủ tục theo đúng quy trình, tiêu chuẩn, định mức theo tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước về mua sắm tài sản và đầu tư,

xây dựng và Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(KGVX) UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(KGVX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbthm616



CHỦ TỊCH

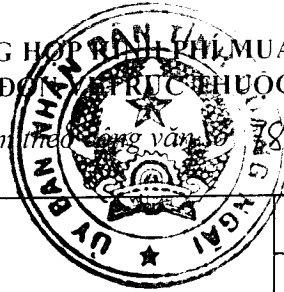
Trần Ngọc Cường

PHỤ LỤC SỐ 1

TỔNG HỢP BẢNG GIÁ MUA SẴM TÀI SẢN, SỬA CHỮA, CẢI TẠO CƠ SỞ VẬT CHẤT
CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2019 ĐỀ BỐ TRÍ DỰ TOÁN

(Kèm theo Công văn số 7803/UBND-KGVX ngày 24/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng



STT	Đơn vị	KINH PHÍ					Ghi chú
		Tổng số	Mua sắm thiết bị			Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất	
			Bàn ghế và băng chống lóa	Thiết bị dạy học phục vụ thay sách	Máy móc, thiết bị khác		
	Tổng số	94.000,00	21.318,00	26.682,00	6.527,00	39.473,00	
I	Sở Giáo dục và Đào tạo			26.682,00			
II	Các Trường :	67.318,00	21.318,00		6.527,00	39.473,00	
1	Trường THPT Trần Kỳ Phong	1.688,00	625,00		148,00	915,00	
2	Trường THPT Bình Sơn	1.698,00	580,00		578,00	540,00	
3	Trường THPT Lê Quý Đôn	1.961,00	625,00		112,00	1.224,00	
4	Trường THPT Vạn Tường	1.329,00	775,00		98,00	456,00	
5	Trường THPT Trà Bồng	2.003,00	475,00		445,00	1.083,00	
6	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	2.912,90	625,00		395,90	1.892,00	
7	Trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh	973,30	475,00		66,30	432,00	
8	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	2.280,00	650,00		130,00	1.500,00	
9	Trường THPT Lê Khiết	1.645,00	650,00		70,00	925,00	
10	Trung tâm Dạy nghề GDTX và hướng nghiệp tỉnh	342,00	153,00			189,00	
11	Trung tâm Hỗ trợ, Phát triển GDHN tỉnh	1.158,00			158,00	1.000,00	
12	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	2.396,70	175,00		25,70	2.196,00	
13	Trường THPT Sơn Hà	1.494,00	625,00			869,00	
14	Trường THPT Quang Trung	1.352,00	625,00		228,00	499,00	
15	Trường THCS - THPT Phạm Kiệt	1.936,00	670,00		20,00	1.246,00	
16	Trường THPT Ba Gia	1.834,00	325,00		144,00	1.365,00	
17	Trường THPT Minh Long	1.354,00	175,00		179,00	1.000,00	
18	Trường THPT Chu Văn An	2.006,00	775,00			1.231,00	
19	Trường THPT Số 2 Tư Nghĩa	1.688,00	775,00			913,00	
20	Trường THPT Số 2 Mộ Đức	2.409,00	925,00		49,00	1.435,00	
21	Trường THPT Lương Thế Vinh	1.585,60	625,00		120,60	840,00	
22	Trường THPT Trần Quang Diệu	1.519,00	625,00			894,00	
23	Trường THPT Số 01 Đức Phổ	1.661,00	925,00		259,00	477,00	
24	Trường THPT Số 02 Đức Phổ	2.356,00	625,00		147,00	1.584,00	
25	Trường THPT Ba Tơ	3.213,00	775,00		145,00	2.293,00	
26	Trường THPT Phạm Văn Đồng	1.848,00	625,00		100,00	1.123,00	
27	Trường THPT Số 01 Nghĩa Hành	2.690,00	325,00		650,00	1.715,00	

STT	Đơn vị	KINH PHÍ					Ghi chú
		Tổng số	Mua sắm thiết bị			Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất	
			Bàn ghế và băng chống lóa	Thiết bị dạy học phục vụ thay sách	Máy móc, thiết bị khác		
28	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	1.458,00	625,00		192,00	641,00	
29	Trường THPT Lê Trung Đình	1.385,00	625,00		265,00	495,00	
30	Trường THPT Thu Xà	1.289,00	775,00		15,00	499,00	
31	Trường THPT Phạm Kiệt	1.573,50	625,00		200,50	748,00	
32	Trường THPT Tây Trà	2.105,00	475,00		500,00	1.130,00	
33	Trường THPT Lý Sơn	2.415,00	50,00		232,00	2.133,00	
34	Trường THPT Nguyễn Công Phương	1.599,00	325,00		108,00	1.166,00	
35	Trường THPT Số 2 Nghĩa Hành	1.792,00	475,00		174,00	1.143,00	
36	Trường THPT Sơn Mỹ	1.585,00	625,00		200,00	760,00	
37	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	1.273,00	715,00		108,00	450,00	
38	Trường THPT 01 Tư Nghĩa	1.511,00	775,00		264,00	472,00	

PHỤ LỤC SỐ 2

Chi tiết nhu cầu mua sắm bàn ghế học sinh, bảng chống lóa
 thiết bị dạy học phục vụ thay sách năm 2019
 (Kèm theo Công văn số 803/UBND-KGVX ngày 24/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)
 ĐVT: Triệu đồng



STT	ĐVT	Dự toán mua sắm năm 2019			
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
A	B	(13)	(14)	(15)	
I	Mua sắm bàn ghế học sinh, bảng chống lóa			21.318,00	
1	Trường THPT Bình Sơn Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	185,0 5,0	3,0 5,0	555,0 25,0
2	Trường THPT Vạn Tường Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	250,0 5,0	3,0 5,0	750,0 25,0
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
4	Trường THPT Lê Quý Đôn Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
5	Trường THPT Võ Nguyên Giáp Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
6	Trường THPT Ba Gia Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	100,0 5,0	3,0 5,0	300,0 25,0
7	Trường THPT Sơn Mỹ Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
8	Trường THPT H.Thúc Kháng Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
9	Trường THPT Trần Quốc Tuấn Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 10,0	3,0 5,0	600,0 50,0
10	Trường THPT Lê Khiết Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 10,0	3,0 5,0	600,0 50,0
11	Trường THPT Lê Trung Đình Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	200,0 5,0	3,0 5,0	600,0 25,0
12	Trường THPT Nghĩa Hành 1 Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi Bảng chống lóa	Bộ cái	100,0 5,0	3,0 5,0	300,0 25,0
13	Trường THPT Nghĩa Hành 2				

	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	150,0	3,0	450,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
14	Trường THPT Nguyễn Công Phương				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	100,0	3,0	300,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
15	Trường THPT Tư Nghĩa 1				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	250,0	3,0	750,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
16	Trường THPT Tư Nghĩa 2				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	250,0	3,0	750,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
17	Trường THPT Thu Xà				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	250,0	3,0	750,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
18	Trường THPT Chu Văn An				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	250,0	3,0	750,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
19	Trường THPT Phạm Văn Đồng				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
20	Trường THPT Mộ Đức 2				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	300,0	3,0	900,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
21	Trường THPT Trần Quang Diệu				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
22	Trường THPT Nguyễn Công Trứ				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	230,0	3,0	690,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
23	Trường THPT Đức Phổ 1				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	300,0	3,0	900,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
24	Trường THPT Đức Phổ 2				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
25	Trường THPT Lương Thế Vinh				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
26	Trường THPT Lý Sơn				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	0,0	3,0	0,0
	Bảng chống lóa	cái	10,0	5,0	50,0
27	Trường THPT Ba Tơ				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	250,0	3,0	750,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
28	Trường THPT Sơn Hà				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
29	Trường THPT Trà Bồng				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	150,0	3,0	450,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
30	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng				

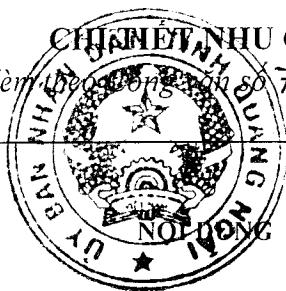
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	50,0	3,0	150,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
31	Trường THPT Minh Long				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	50,0	3,0	150,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
32	Trường THPT Tây Trà				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	150,0	3,0	450,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
33	Trường THPT Phạm Kiệt				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
34	Trường THCS THPT Phạm Kiệt - Sơn Hà				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	15,0	5,0	70,0
35	Trường THPT Quang Trung				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	200,0	3,0	600,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
36	Trung tâm DN GDTX HN Tỉnh				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	50,0	3,0	150,0
	Bục để máy chiếu phòng học	cái	1,0	3,0	3,0
37	Trường DTNT Tỉnh				
	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	Bộ	150,0	3,0	450,0
	Bảng chống lóa	cái	5,0	5,0	25,0
H	Mua sắm thiết bị dạy học phục vụ thay sách năm 2019				26.682

PHỤ LỤC SỐ 3

CHI TIẾT NHU CẦU MUA SẮM MÁY MÓC, THIẾT BỊ NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số 7803/UBND-KGVX ngày 24/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đvt: Triệu đồng



STT		Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Tổng			6.527,00
1	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng		30,70	25,70
1.1	Phòng Hiệu trưởng chức vụ 0.6 (1 người) Máy tính Bàn làm việc Tủ đựng tài liệu Máy in Điện thoại cố định Các thiết bị khác (Máy điều hoà, máy sưởi, quạt..)	1	6,00	6,00
1.2	Phòng phó Hiệu trưởng chức vụ 0.45 (1 người) Máy tính Bàn làm việc Tủ đựng tài liệu Máy in Điện thoại cố định Các thiết bị khác (Máy điều hoà, máy sưởi, quạt..)	1	4,85	4,85
1.3	Phòng phó Hiệu trưởng chức vụ 0.45 (1 người) Máy tính Bàn làm việc Tủ đựng tài liệu Máy in Điện thoại cố định Các thiết bị khác (Máy điều hoà, máy sưởi, quạt..)	1	4,85	4,85
1.4	Phòng hành chính văn thư Bàn làm việc Tủ đựng tài liệu Giá đựng công văn đi, đến Máy in Điện thoại cố định Máy fax Máy photocopy Máy Scan Các thiết bị khác (Máy điều hoà, máy sưởi, quạt, (Máy hủy tài liệu)	3 1 1 1	10,00 1,00 5,00 4,00	10,00 1,00 5,00 4,00
2	Trường THPT Chuyên Lê Khiết	-	-	70,00
	Phòng Hiệu trưởng Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người)			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc	5.0	5,00	25,00
	2. Tủ đựng hồ sơ	5.0	5,00	25,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			-
	4. Điện thoại cố định			-
	<i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</i>			-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			-
	2. Máy in			-
	3. Các thiết bị khác			-
	<i>Phòng Phó hiệu trưởng (3 người)</i>			-
	<i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người/phòng x 3 người)</i>			-
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số lượng) gồm 03PHT			-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			-
	4. Điện thoại cố định			-
	<i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</i>			-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			-
	2. Máy in	7,0	3,00	21,00
	3. Các thiết bị khác			-
	<i>Phòng Hành chính Văn thư, Kế toán, Thủ quỹ, giáo vụ, Thư viện, Y tế (7 phòng)</i>			-
	1. Bộ bàn làm việc			-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Giá đựng công văn đi, đến			-
	4. Máy in	4,0	7,00	28,00
	5. Máy photocopy			-
	6. Máy fax			-
	7. Máy scan			-
	8. Điện thoại cố định			-
	9. Các thiết bị khác (nếu cần)			24,60
3	Trường THPT Lê Quý Đôn			112,00
	Bàn ghế làm việc phòng văn thư, thư viện, tiếp dân	2	7,00	14,00
	Tủ đựng hồ sơ phòng văn thư			-
	Máy vi tính làm việc thư viện, phòng đoàn	2	10,00	20,00
	Máy điều hòa phòng hiệu trưởng, 3 P.HT, kế toán	4	12,00	48,00
	Máy vi tính dạy học	3	10,00	30,00
4	Trường THPT Lương Thế Vinh			120,60
	Máy vi tính	4	10,00	40,00
	Máy in	4	2,65	10,60
	Máy photocopy	1	70,00	70,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Tủ đựng hồ sơ chuyên môn			
5	Trường THPT Phạm Văn Đồng			100,00
	Máy vi tính phục vụ dạy học	10	10,00	100,00
6	Trường THPT Quang Trung	1	60,00	228,00
	Mua sắm bàn ghế phòng đợi của giáo viên	12 bàn, 48 ghế		168,00
	Mua dàn âm thanh phục vụ công tác chuyên môn và các hoạt động của nhà trường	1	60,00	60,00
7	Trường THPT số 1 Đức Phổ	32	157,00	259,00
	<i>Phòng HT (1 người)</i>			
	Máy điều hòa	1	15,00	15,00
	Máy in	1	5,00	5,00
	<i>Phòng PHT (3 người)</i>			
	Máy điều hòa	2	15,00	30,00
	Máy tính bàn	3	10,00	36,00
	<i>Phòng Hội đồng (85 người)</i>			
	Máy điều hòa	2	12,00	24,00
	Bàn ghế hội họp	1	30,00	30,00
	Bục nói chuyện	1	5,00	5,00
	Phòng thư viện			
	Tủ đựng hồ sơ	1	5,00	5,00
	Bàn làm việc	1	4,00	4,00
	Máy in	1	5,00	5,00
	<i>Văn phòng Đoàn (15 người)</i>			
	Máy tính bàn	1	10,00	10,00
	Phòng kế toán			
	Tủ đựng hồ sơ	1	5,00	5,00
	<i>Phòng Văn thư</i>			
	Máy fax	1	7,00	7,00
	Máy Scan	1	4,00	4,00
	<i>Phục vụ giảng dạy</i>			
	Máy chiếu đa vật thể	2	17,00	34,00
	Máy cassette	10	3,00	30,00
	Máy in	2	5,00	10,00
8	Trường THPT Số 1 Tư Nghĩa	24	39,00	264,00
	Kinh phí mua sắm 20 bộ máy vi tính	20	10,00	200,00
	Kinh phí mua sắm 02 máy chiếu	2	17,00	34,00
	Kinh phí mua sắm 02 máy điều hòa để phòng thí nghiệm	2	12,00	30,00
	Kinh phí mua sắm 02 ti vi phục vụ dạy trực tuyến			
9	Trường THPT Số 2 Đức Phổ			147,00
	<i>Hiệu trưởng</i>			
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người)			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>4. Điện thoại cố định</p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Máy in</p> <p>3. Các thiết bị khác (nếu cần)</p> <p><i>Phó Hiệu trưởng (03 người)</i></p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế có mặt đến thời điểm báo cáo)</p> <p>1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số người)</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>4. Điện thoại cố định</p>			
	<p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Máy in</p> <p>3. Các thiết bị khác (Máy điều hòa 03 phòng làm việc)</p>	3	10,00	30,00
	<p><i>Phòng Hành chính Văn thư, Văn phòng,</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>4. Máy in</p> <p>5. Máy photocopy</p> <p>6. Máy fax</p> <p>7. Máy scan</p> <p>8. Điện thoại cố định (trong trường hợp không có hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ)</p> <p>9. Các thiết bị khác (nếu cần)</p>	1	4,00	4,00
	<p><i>Phòng tiếp dân, bộ phận một cửa của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 01 phòng làm việc)</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Điện thoại cố định</p> <p>4. Các thiết bị khác (nếu cần)</p>			
	<p><i>Phòng tiếp dân, phòng bộ môn cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 01 phòng làm việc) nếu nhiều phòng thì lấy số phòng nhân cho định mức 1 phòng (phòng tiếp dân và 7 tổ chuyên môn)</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Điện thoại cố định</p> <p>4. Các thiết bị khác (nếu cần)</p>	4	20,00	80,00
		4	7,00	28,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p><i>Cán bộ công chức, viên chức</i></p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế)</p> <p>1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (VD: Bộ bàn ghế ngồi làm việc của 50 người)</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>4. Điện thoại cố định</p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho số phòng ban hiện có)</p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Máy in</p> <p>3. Các thiết bị khác (nếu cần)</p>	1	5,00	5,00
10	Trường THPT Tây Trà			500,00
	<p>Phòng học thiết bị bộ môn Lý</p> <p>Phòng học thiết bị bộ môn Sinh</p> <p>Máy móc, dụng cụ học tập khác</p>			<p>Đề nghị đơn vị lập danh mục tài sản cụ thể gửi Sở Tài chính thẩm định sau khi có chủ trương bố trí dự toán mua sắm của UBND tỉnh</p>
11	Trường THCS & THPT Phạm Kiệt	1	10,00	20,00
	<p><i>Phòng Hiệu trưởng (1 người)</i></p> <p>Máy tính</p> <p>Bàn làm việc</p> <p>Tủ đựng tài liệu</p> <p>Máy in</p> <p>Điện thoại cố định</p> <p>Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng phó hiệu trưởng (2 người)</i></p> <p>Bàn làm việc</p> <p>Tủ đựng tài liệu</p> <p>Máy tính</p> <p>Điện thoại cố định</p> <p><i>Phòng kế toán, văn thư</i></p> <p>Bàn làm việc</p> <p>Tủ đựng tài liệu</p> <p>Máy tính</p> <p>Điện thoại cố định</p>	1	10,00	20,00
		1	10,00	10,00
		0		10,00
		0		-
12	Trường THPT Ba Tơ			145,00
	<p>Máy vi tính CMS (TB11)(2007)</p> <p>Máy vi tính FPT-ELEAD(DA tin học)(2008)</p> <p>Máy chủ cho phòng học ACER (DATHPT)(2008)</p> <p>Máy vi tính giáo viên (DA THPT)(2008)</p>			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Máy tính thu viện (ADTHPT)(2008) Máy vi tính cho học sinh(DA THPT)(2008) Máy tính xách tay Acer (DAPTGD)(2008) Máy tính xách tay dùng cho CM(HT)(2011) Máy vi tính cho phòng kế toán (2013) Máy vi tính cho 2 PHT Máy điều hoà phòng tin học Máy fax Máy Scan Bàn chân tiện (Phòng PHT)(2007) Bàn làm việc chân tiện gỗ lim (2008) Ghế phòng họp trực tuyến			
		2	13,00	26,00
		4	12,00	48,00
		1	7,00	7,00
		1	4,00	4,00
		60	1,00	60,00
13	Trường THPT Trà Bồng			445,00
	Bàn ghế làm việc của văn phòng	6	5,00	30,00
	Bàn ghế giáo viên giảng dạy	22	5,00	110,00
	Ghế tựa phòng TNTH	60	0,80	60,00
	Máy điều hòa phòng tin	4	24,00	48,00
	Máy tính xách tay	1	15,00	15,00
	Máy photocopy	1	75,00	75,00
	Máy phát điện	1	25,00	25,00
	Thiết bị phòng cháy - Chữa cháy			
	- Bình bột chữa cháy MFZ4	16	1,00	16,00
	- Bình khí chữa cháy MT3	15	1,00	15,00
	- Bộ nội quy, tiêu lệnh PCCC	7	0,40	2,00
	- Thiết kê, lắp đặt bổ sung hệ thống báo cháy tự động	1	35,00	35,00
	-Đo điện trở nối đất của hệ thống đánh thẳng tại cơ sở	1	9,00	14,00
14	Trường THPT Ba Gia			144,00
	<i>Phòng Hiệu trưởng</i> Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người) 1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương) 4. Điện thoại cố định Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc) 1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 2. Máy in 3. Các thiết bị khác (nếu cần) <i>Phó Hiệu trưởng</i> Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế có mặt đến thời điểm báo cáo) 1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số người): (01 bộ * 3 người)			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>4. Điện thoại cố định</p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Máy in</p> <p>3. Các thiết bị khác (nếu cần)</p> <p><i>Phòng Hành chính Văn thư, Văn phòng,</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng công văn đi, đến</p> <p>4. Máy in</p> <p>5. Máy photocopy</p> <p>6. Máy fax</p> <p>7. Máy scan</p> <p>8. Điện thoại cố định (trong trường hợp không có hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ)</p> <p>9. Các thiết bị khác (nếu cần)</p> <p><i>Phòng tiếp dân, bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 1 phòng làm việc)</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Điện thoại cố định</p> <p>4. Các thiết bị khác (nếu cần)</p> <p><i>Phòng tiếp dân, phòng bộ môn cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 1 phòng làm việc) nếu nhiều phòng thì lấy số phòng nhân cho định mức 1 phòng</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc (định mức x số phòng): (01 bộ * 10 phòng)</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Điện thoại cố định</p> <p>4. Các thiết bị khác (nếu cần)</p> <p><i>Cán bộ công chức, viên chức</i></p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế)</p> <p>1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc</p> <p>(VD: Bộ bàn ghế ngồi làm việc của 50 người)</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>4. Điện thoại cố định</p> <p>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho số phòng ban hiện có)</p>	<p>1</p> <p>1</p> <p>10</p>	<p>70,00</p> <p>4,00</p> <p>7,00</p>	<p>70,00</p> <p>4,00</p> <p>70,00</p>

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 2. Máy in 3. Các thiết bị khác (nếu cần)			
15	Trường THPT Thu Xà			15,00
	Phòng Kế toán Máy in	1	7,00	7,00
	Phòng Văn thư Máy in	1	7,00	7,00
	Giá đựng công văn đi ,đến	1	1,00	1,00
16	Trường THPT Võ Nguyên Giáp			192,00
	Máy vi tính (Thay thế máy hỏng ở 2 phòng máy)	14	10,00	140,00
	Các máy móc, thiết bị khác			20,00
	Bàn ghế phòng HT và PHT, Hành chính, kế toán	3	7,00	32,00
17	Trường THPT Trần Kỳ Phong			148,00
	<i>Phòng Hiệu trưởng</i> <i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người)</i> 1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc 2. Tủ đựng hồ sơ 3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương) 4. Điện thoại cố định Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 phòng làm việc) 1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 2. Máy in 3. Các thiết bị khác <i>Phòng Phó hiệu trưởng (3 người)</i> <i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người/phòng x 3 người)</i> 1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số lượng) gồm 03PHT 2. Tủ đựng tài liệu 3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương) 4. Điện thoại cố định 1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 2. Máy in 3. Các thiết bị khác <i>Phòng Kế toán, Văn thư -Thủ quỹ, Thư viện, Y tế, Thiết bị, Thực hành, phòng vi tính., phòng máy chiếu (8 phòng)</i> <i>Phòng Kế toán</i> 1. Bộ bàn làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Giá đựng			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng Văn Thư - thủ quỹ</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Máy pho tô</p> <p>7. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng Thư viện</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng Y tế</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng thiết bị</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng thực hành Lý - Hóa - Sinh</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng máy vi tính (2 phòng)</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p>	1	70,00	70,00
		2	12,00	24,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>6. Các thiết bị khác</p> <p><i>Phòng máy chiếu</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng</p> <p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Máy chiếu</p> <p>7. Các thiết bị khác</p>	2	10,00	20,00
		2	17,00	34,00
18	Trường THPT DTNT tỉnh			66,30
	<p><i>Hiệu trưởng</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>4. Điện thoại cố định</p> <p>5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>6. Máy in</p> <p>7. Các thiết bị khác (điều hòa</p>	1	0,30	0,30
	<p><i>Phó Hiệu trưởng (3 người)</i></p> <p>1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số người) gồm 3 PHT</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách</p> <p>6. Máy in</p> <p>Các thiết bị khác</p>	1	12,00	12,00
	<p><i>Phòng Hành chính Văn thư, kế toán, giáo vụ, thống kê, y tế (7 người)</i></p> <p>1. Bộ bàn làm việc</p> <p>2. Tủ đựng tài liệu</p> <p>3. Giá đựng công văn đi, đến</p> <p>4. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)</p> <p>5. Máy in</p> <p>6. Máy photocopy</p> <p>7. Máy fax</p> <p>10. Bộ bàn ghế tiếp khách</p> <p>11. Các thiết bị khác (nếu cần)</p>	1	10,00	10,00
		2	5,00	10,00
			-	-
		2	10,00	20,00
		2	7,00	14,00
			-	-
			7,00	-
			-	-
			-	-
19	Trung tâm HT Phát triển GDHN			158,00
	Bàn họp cho phòng (Hội trường) sinh hoạt chuyên môn	12	9,00	108,00
	Ghế ngồi cho học sinh hoạt chuyên môn	50	1,00	50,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
20	Trường THPT Bình Sơn			578,00
	Máy vi tính phòng thư viện	3	10,00	30,00
	Bộ máy vi tính (phòng máy)	36	10,00	360,00
	Máy điều hòa:	4	12,00	48,00
	- Phòng Hiệu trưởng			
	- Phòng thư viện- phòng đọc			
	- Phòng họp Hội đồng			
	Bàn họp Hội đồng	20	7,00	140,00
21	Trường THPT Lê Trung Đình	10	58,50	265,00
	<i>Phòng Hiệu trưởng</i>			
	<i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người)</i>			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			
	2. Tủ đựng hồ sơ			
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			
	4. Máy in			
	5. Điện thoại cố định			
	<i>Phòng Phó hiệu trưởng (3 người)</i>			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			
	2. Tủ đựng hồ sơ			
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			
	4. Máy in			
	5. Điện thoại cố định			
	<i>Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)</i>			
	<i>Phòng Tài vụ (Kế toán, Thủ quỹ)</i>			
	1. Bộ bàn làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Giá đựng			
	4. Máy vi tính			
	5. Máy in			
	<i>Phòng Văn Thư</i>			
	1. Bộ bàn làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Giá đựng			
	4. Máy vi tính			
	5. Máy in			
	<i>Phòng Thư viện</i>			
	1. Bộ bàn làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Giá đựng			
	4. Máy vi tính			
	<i>Phòng Y tế</i>			
	1. Bộ bàn làm việc			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	2. Tủ đựng tài liệu 3. Tủ lạnh 4. Ghế I NOX <i>Phòng Công đoàn</i> 1. Bộ bàn làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Bàn tiếp khách <i>Phòng đoàn thanh niên</i> 1. Bộ bàn làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Giá đựng <i>Phòng Công đoàn</i> 1. Bộ bàn làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Giá đựng <i>Phòng tổ bộ môn (8 tổ)</i> 1. Bộ bàn làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Giá đựng 4. Máy vi tính 5. Máy in 1. Mua máy caset học tiếng anh 2. Mua máy nhấm bản tập môn thể dục 3. Máy vi tính phục vụ môn Quốc phòng 4. Mua máy in dùng cho các tổ chuyên môn May rèm cửa dây mới xây dựng: phòng học ngoại ngữ EX400, phòng máy tính, phòng học bộ môn công nghệ, 3 phòng nghỉ giáo viên, 1 phòng y tế Mua mới cửa sắt cầu thang, cửa sắt bảo vệ dây hiệu bộ Mua mới 24 bộ bàn ghế học sinh			
		1	40,00	40,00
		1	15,00	15,00
		8	3,50	28,00
				43,00
				71,00
		24	2,83	68,00
22	Trường THPT Lý Sơn			232,00
	<i>Hiệu trưởng</i>	0		13,00
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho 01 người)	0		-
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc	0	10,00	-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)	1	13,00	13,00
	4. Điện thoại cố định			-
	5. Máy điều hoà			-
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)	0		-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			-
	2. Máy in			-
	3. Các thiết bị khác (nếu cần)			-
	<i>Phó Hiệu trưởng (02 người)</i>	0		31,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế có mặt đến thời điểm báo cáo)	0		-
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc (định mức x số người)	0	5,00	-
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)	2	13,00	26,00
	4. Điện thoại cố định			-
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho 01 phòng làm việc)			-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			-
	2. Máy in			-
	3. Các thiết bị khác (nếu cần)			-
	<i>Phòng Hành chính Văn thư, Văn phòng,</i>	0		188,00
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu	0	5,00	-
	3. Giá đựng công văn đi, đến	1	1,00	1,00
	4. Máy in			-
	5. Máy photocopy	1	70,00	70,00
	6. Máy fax	1	7,00	7,00
	7. Máy scan			-
	8. Điện thoại cố định (trong trường hợp không có hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ)	0		-
	9. Các thiết bị khác (nếu cần)	10	10,00	100,00
	<i>Phòng tiếp dân, bộ phận một cửa của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 1 phòng làm việc)</i>	0		-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc			-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Điện thoại cố định			-
	4. Các thiết bị khác (nếu cần)	0		-
	<i>Phòng tiếp dân, phòng bộ môn cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (tính cho 1 phòng làm việc) nếu nhiều phòng thì lấy số phòng nhân cho định mức 1 phòng</i>	0		-
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc			-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Điện thoại cố định			-
	4. Các thiết bị khác (nếu cần)			-
	<i>Cán bộ công chức, viên chức</i>	0		-
	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho chức danh (tính cho số lượng thực tế)	0		-
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			-
	<i>(VD: Bộ bàn ghế ngồi làm việc của 50 người)</i>			-
	2. Tủ đựng tài liệu			-
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			-

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	4. Điện thoại cố định 5. Máy điều hoà (phòng hội trường) Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho phòng làm việc của chức danh (tính cho số phòng ban hiện có) 1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 2. Máy in 3. Các thiết bị khác (nếu cần)			
23	Trường THPT Minh Long			179,00
	Tủ đựng hồ sơ cho giáo viên các tổ bộ môn	3	5,00	15,00
	Chăn, ra, mùng cho học sinh bán trú	20	2,50	45,00
	Máy scan	1	4,00	4,00
	Máy vi tính xách tay	1	15,00	15,00
	Bàn, tủ phòng thí nghiệm hóa sinh			60,00
	Hệ thống lọc nước	1	25,00	25,00
	Bộ bàn làm việc cho các tổ bộ môn	3	5,00	15,00
24	Trường THPT số 1 Nghĩa Hành			650,00
	<i>Phòng hiệu trưởng</i>			
	1. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	2. Lắp đặt máy điều hòa	1	12,00	12,00
	<i>Phòng phó HT (3 người)</i>			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc	1	5,00	5,00
	1. Tủ đựng tài liệu	2	5,00	10,00
	2. Máy vi tính để bàn	1	10,00	10,00
	3. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách	1	10,00	10,00
	4. Lắp đặt máy điều hòa	1	12,00	12,00
	<i>Phòng hành chính, văn thư, VP</i>			
	1. Tủ đựng tài liệu	2	5,00	10,00
	2. Giá đựng công văn đi, đến	1	1,00	1,00
	3. Máy photocopy	1	70,00	70,00
	<i>Phòng tiếp dân, phòng họp</i>			
	1. Bàn ghế họp, tiếp khách...	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	<i>Phòng bộ môn (12 phòng, gồm: 9 tổ bộ môn và CĐCS, Đoàn TN, Chi bộ)</i>			
	1. Bàn ghế họp, làm việc	2	10,00	20,00
	2. Tủ đựng tài liệu	2	5,00	10,00
	3. Máy vi tính để bàn	5	10,00	50,00
	4. Máy in	3	5,00	15,00
	5. Lắp đặt máy điều hòa	4	12,00	48,00
	<i>Cán bộ, CC-VC (03 người: Kế toán, thư viện, y tế)</i>			
	1. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Máy vi tính để bàn	1	10,00	10,00
	3. Máy in	1	7,00	7,00
	<i>Phòng học lý thuyết (29 phòng)</i>			
	2. Bộ bàn ghế giáo viên	13	5,00	65,00
	<i>Phòng học thực hành (05 phòng: Tin học: 02; Lý, Hóa, Sinh: 03)</i>			
	1. Máy vi tính để bàn	25	10,00	250,00

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	2. Bàn ghế giáo viên	2	5,00	10,00
25	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành			174,00
	Phòng Toán-Tin (9 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Lý-Hóa (9 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Sinh-Thể dục (7 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Ngữ văn (6 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Sư-Địa-GDCD (5 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Ngoại ngữ (5 người)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Y tế (1 người)			
	Máy tính để bàn	1	5,00	5,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Công đoàn			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Phòng Đoàn thanh niên			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Phòng Máy chiếu (dùng chung)			
	Máy tính để bàn	1	10,00	10,00
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Máy chiếu Projector	1	25,00	25,00
	Phòng Văn thư			
	Máy fax	1	5,00	5,00
	Máy Scan	1	4,00	4,00
26	Trường THPT Phạm Kiệt	20		200,50
	Phòng hiệu trưởng (01 người)			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			
	4. Điện thoại cố định			
	5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			
	6. Máy in	1	3,50	3,50
	7. Các thiết bị khác (Máy điều hòa)	1	12,00	12,00
	Phó hiệu trưởng (01 người)			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			
	4. Điện thoại cố định			
	5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			
	6. Máy in			
	7. Các thiết bị khác (Máy điều hòa)	1	12,00	12,00
	<i>Phòng Hành chính Văn thư, Văn phòng</i>			
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu	2	5,00	10,00
	3. Giá đựng công văn đi, đến			
	4. Máy in			
	5. Máy Photocopy	1	70,00	70,00
	6. Máy fax	1	7,00	7,00
	7. Máy scan	1	4,00	4,00
	8. Điện thoại cố định (trong trường hợp không có hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ)			
	<i>Phòng Đoàn TNCSHCM</i>			
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Điện thoại cố định			
	<i>Phòng chuyên môn Tổ xã hội</i>			
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Điện thoại cố định			
	<i>Phòng chuyên môn Tổ tự nhiên</i>			
	1. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách, làm việc	1	10,00	10,00
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Điện thoại cố định			
	<i>CB công chức (NV Y tế)</i>			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc	1	5,00	5,00
	2. Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)	1	10,00	10,00
	4. Điện thoại cố định			
	5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			
	6. Máy in	1,0	3,50	3,50
	<i>CB công chức viên chức (NV Kế toán)</i>			
	1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc			
	2. Tủ đựng tài liệu			
	3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương)			
	4. Điện thoại cố định			
	5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách			
	6. Máy in			

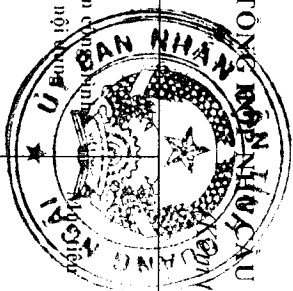
STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<i>CB công chức viên chức (NV Thư viện)</i> 1. Bộ bàn ghế ngồi làm việc 2. Tủ đựng tài liệu 3. Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện) hoặc máy vi tính xách tay (hoặc thiết bị điện từ tương đương) 4. Điện thoại cố định 5. Bộ bàn ghế họp, tiếp khách 6. Máy in	1	3,50	3,50
27	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	2		130,00
	Máy photocopy	1	70,00	70,00
	Máy chấm trắc nghiệm	1	30,00	30,00
	Máy móc, dụng cụ khác	1	30,00	30,00
28	Trường THPT Sơn Mỹ	47		200,00
	Phòng thực hành vi tính Phòng học Khối Văn phòng Phòng Hiệu trưởng Phòng Hành chính, Kế toán			Đề nghị đơn vị lập danh mục tài sản cụ thể gửi Sở Tài chính thẩm định sau khi có chủ trương bố trí dự toán mua sắm của UBND tỉnh
29	Trường THPT Vạn Tường			98,00
	Bàn làm việc	4	7,00	28,00
	Tủ đựng tài liệu			
	Máy vi tính			
	Điện thoại cố định			-
	Máy in			-
	Máy photocopy	1	70,00	70,00
	Máy fax			-
	Bàn tiếp khách			-
30	Trường THPT Nguyễn Công Phương	9	113,00	108,30
	<i>Phòng Hiệu trưởng (1 người)</i> Máy vi tính	0	-	-
	Máy in	0	-	-
	Máy điều hòa	0	-	-
	Điện thoại cố định	0	-	-
	Bộ bàn ghế làm việc	0	-	-
	Tủ đựng tài liệu	0	-	-
	<i>Phòng Phó hiệu trưởng chuyên môn</i> Máy vi tính	0	-	-
	Máy in	0	-	-
	Điện thoại cố định	0	-	-
	Bộ bàn ghế làm việc	1	5,00	5,00
	Tủ đựng tài liệu	0	-	-
	Bộ bàn ghế tiếp khách	0	-	-

STT	NỘI DUNG	Dự toán mua sắm năm 2019		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<i>Phòng Phó hiệu trưởng CSVC</i>	0	-	-
	Máy vi tính	0	-	-
	Máy in	0	-	-
	Điện thoại cố định	0	-	-
	Bộ bàn ghế làm việc	1	5,00	5,00
	Tủ đựng tài liệu	0	-	-
	Bộ bàn ghế tiếp khách	1	7,00	7,00
	<i>Phòng hành chính văn thư, văn phòng</i>			
	Máy vi tính	0	-	-
	Máy in	0	-	-
	Điện thoại cố định	1	0,30	0,30
	Bộ bàn ghế làm việc	0	-	-
	Tủ đựng tài liệu	1	5,00	5,00
	Máy Fax	1	7,00	7,00
	Máy scan	1	4,00	4,00
	Giá đựng công văn	0	-	-
	Máy photocopy	1	70,00	70,00
	<i>Phòng kế toán</i>			
	Máy vi tính	0	-	-
	Máy in	0	-	-
	Điện thoại cố định	0	-	-
	Bộ bàn ghế làm việc	1	5,00	5,00
	Tủ đựng tài liệu	0	-	-
33	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng			395,60
	Bàn làm việc cho giáo viên	10	5,00	50,00
	Tủ đựng hồ sơ	6	5,00	30,00
	Máy móc, thiết bị khác	2	15,00	30,00
31	Trường THPT Nguyễn Công Trứ			108,00
	Phòng HT (1 người)			
	Máy điều hòa			
	Phòng PHT (2 người)			
	Máy điều hòa			
	Phòng Hội đồng (66 người)			
	Máy điều hòa	2	15,00	30,00
	Máy máy vi tính			
	Máy điều hòa	2	15,00	30,00
	Máy chiếu	4	12,00	48,00
32	Trường THPT số 2 Mộ Đức			49,00
	Máy vi tính	2	10,00	20,00
	Máy in	1	5,00	5,00
	Máy điều hòa	2	12,00	24,00
	Tổng cộng			

PHỤ LỤC SỐ 4

TỔNG ĐƠN TƯ CẦU SỬA CHỮA BẢO TRÌ, CẢI TẠO NÂNG CẤP MỞ RỘNG TRƯỜNG, LỚP HỌC NĂM 2019
 Kèo Mèo Công văn số 7803/UBND-KGVX ngày 24/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh

Dvt: Triệu đông



STT	2	5	6	7	8	9	10	Nguồn kinh phí		Ghi chú
								Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Sửa chữa Nhà Hiệu bộ	Tăng cường cơ sở vật chất, phục vụ làm việc văn phòng hành chính	Hiện nay đã có hiện tượng xuống cấp, rất cần thiết và cấp bách để phục vụ công việc quản lý	Thay mới mái bằng tôn sóng vuông; lát lại nền hành lang tầng trệt bằng gạch ceramic	Quý III/11/2019	915	915		
		Sửa chữa Dây phòng học 10 phòng phía Nam	Tăng cường CSVC, đáp ứng nhu cầu dạy học	Hiện nay đã xuống cấp, rất cần thiết để phục vụ dạy học, rất cần thiết	Thay khoảng 20% cửa đi, cửa sổ bằng gỗ và sửa chữa một số cánh bị hỏng; sửa chữa; thay mới số quạt và sửa chữa hệ thống điện					
		Sửa chữa lại tường rào phía đông Nam	Tăng cường CVSC, đảm bảo an ninh trong trường	Hiện nay bị hư hỏng và xuống cấp nặng; rất cần thiết	Thay khung sắt hàng lan bê tông cốt thép và lan sơn chân tường, trụ					
2	Trường THPT Bình Sơn	Sửa chữa dây nhà lớp học 12 phòng 2 tầng (đây số 3)	Để đảm bảo CSVC phục vụ dạy học	Hiện nay bị hư hỏng và xuống cấp, rất cần thiết cải tạo sửa chữa để đảm bảo CSVC cho việc dạy và học; rất cần thiết	Sửa chữa thay mới một số thanh bằng sắt cửa đi cửa sổ bị hỏng; sơn lại toàn bộ cửa đi cửa sổ, thay mới tay vịn lan can cầu thang, hành lang, sơn lại toàn bộ lan can; cải tạo lại hệ thống dây dẫn và thay thiết bị điện bị hư hỏng; quét vôi lại toàn bộ dây lớp học	Quý III/11/2019	540	540		
3	Trường THPT Lê Quý Đôn	Sửa chữa, cải tạo nhà lớp học 8 phòng 2 tầng	Đảm bảo CSVC phục vụ học và kéo dài tuổi thọ công trình	Mái tole fro xi măng bị nứt, dột vào mùa mưa, trần la phòng bằng tole, xà gỗ bị mục, hệ thống chống sét hư hỏng, thấm dột. Một số cửa gỗ bị hư hỏng nặng; rất cần thiết	Thay xà gỗ, mái tole, la phòng tole, hệ thống chống sét; thay mới khoảng 30% cửa gỗ hư hỏng; đánh vecni lại hệ thống cửa còn lại và thay mới số thiết bị điện bị hỏng	Quý III/11/2019	1.224	1.224		

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
	Sửa chữa, cải tạo nhà lớp học 6 phòng 2 tầng	Đảm bảo CSVC phục vụ học và kéo dài tuổi thọ công trình	Mái tole fro xi măng bị nứt, dột. La phòng tole, xà gỗ bị mục, hệ thống chống sét hư hỏng. Một số cửa gỗ bị hư hỏng nặng, rất cần thiết.	Thay thế xà gỗ, mái tole, la phòng tole, hệ thống chống sét, thay mới khoảng 20% cửa gỗ hư hỏng, đánh vecni lại hệ thống cửa còn lại và một số thiết bị điện bị hư hỏng.	9	456	456			
	Sửa chữa cải tạo Trường rào phía Nam	Đảm bảo CSVC ổn định tình hình an ninh trật tự	Hiện nay đã sụp đổ một đoạn với chiều dài 10m, số còn lại đã bị nghiêng và có khả năng đổ ngã vào mùa mưa, rất cần thiết	Xây dựng đoạn tường rào đã sụp đổ dài 10m, và cải tạo đoạn tường rào còn lại dài 70m.						
4	Trường THPT Vạn Trường	Đề đảm bảo CSVC dạy học và kéo dài tuổi thọ công trình	Hiện nay bị hư hỏng và xuống cấp, rất cần thiết cải tạo sửa chữa để đảm bảo CSVC dạy học, rất cần thiết	Thay mái tole, đóng lại la phòng, và cải tạo lại hệ thống điện	Quý II, Quý III/2019	1.083	1.083			
	Mở rộng nhà vệ sinh phía bắc	Đảm bảo CSVC để phục vụ cho học sinh	Hiện nay đã xuống cấp hư hỏng nặng, rất cần thiết	Sửa chữa cải tạo và nâng cấp mở rộng thêm diện tích 20m ² , thay bể nước inox 1000 lít						
5	Trường THPT Trà Bồng	Đảm bảo CSVC và an ninh trật tự của đơn vị	Hiện nay đã xuống cấp hư hỏng nặng, rất cần thiết	Gia cố và kéo lại lưới B40	Quý II/ III/2019					
	Sửa chữa trường rào phía bắc nhà đa năng	Đề đảm bảo CSVC dạy học và kéo dài tuổi thọ công trình	Hiện nay bị hư hỏng và xuống cấp, rất cần thiết cải tạo sửa chữa để đảm bảo CSVC dạy học, rất cần thiết	Tháo dỡ và lát lại gạch nền bằng gạch Ceramic						
	Sửa chữa dây 10 phòng học phía Nam (khó C)									
						1.892	1.892			
6	Trường THPT Huyện Thích Kháng	Đảm bảo CSVC dạy học và kéo dài tuổi thọ công trình	Hiện nay đã hư hỏng xuống cấp, rất cần thiết cải tạo, sửa chữa để đảm bảo dạy học, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại mái tole + trần la phòng tầng 2, sửa chữa một số cửa bị cong vênh và sơn lại toàn bộ cửa; cải tạo hệ thống điện và thay mới thiết bị điện; trát lại khoảng 30% diện tích tường, vẽ sinh và quét vôi lại toàn bộ nhà; tháo dỡ và thay lại toàn bộ nền bằng gạch Ceramic.						

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
	Mở rộng Nhà vệ sinh học sinh diện tích 60m ² (Khu B)	Đảm bảo CSVC để phục vụ học sinh	Được đầu tư xây dựng đã lâu, hiện xuống cấp nghiêm trọng, rất cần thiết	Cải tạo nhà vệ sinh cũ và mở rộng nhà vệ sinh diện tích khoảng 60m ²	Quý II/ III/2019					
	Dãy phòng học 3 tầng phía Bắc	Đảm bảo CSVC để phục vụ học sinh	Hiện đã xuống cấp, rất cần thiết cải tạo sửa chữa	Sửa chữa hệ thống điện và thay mới số cửa						
	Cải tạo, nâng cấp tường rào cổng ngõ khu giáo dục thể chất (Khu B)	Đảm bảo CSVC và an ninh trật tự của đơn vị	Hiện nay tường rào này đã hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng, nhiều đoạn đã bị ngã đổ, rất cần thiết	Cải tạo, nâng cấp đoạn tường rào trên với chiều dài khoảng 200m bằng móng trụ BTCT, tường xây gạch bao che.						
						432		432		
	Đay ký túc xá 36 phòng (phía Bắc)	Đảm bảo CSVC để ổn định chỗ ăn ở học sinh	Hiện trạng hệ thống cửa đi cửa sổ bị hư hỏng hoàn gi, tường xây bị hoen ố,rất cần thiết	Sơn mới lại toàn bộ cửa đi cửa sổ trái tường, quét vôi mới toàn bộ khối nhà	Quý II/III/2019					
	Dãy phòng thực hành tin	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện trang cửa đi cửa sổ bị hư hỏng hoàn gi, một số cánh cửa phía sau bị hỏng, tường xây bị hoen ố,rất cần thiết	Thay mới một số cánh bị hỏng, sơn mới toàn bộ cửa đi cửa sổ						
							1.500	1.500		
8	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Cải tạo sửa chữa dãy lớp học 4 tầng (phía Bắc)	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện nay toàn bộ gạch nền trong phòng bị sụt lún, bong tróc, xuống cấp nghiêm trọng, rất cần thiết và cấp bách	Quý II/ III/2019			925	925	
9	Trường THPT Chuyên Lê Khiệt	Sửa chữa, nâng cấp nhà thi đấu đa năng	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Nhà thi đấu đa năng được đầu tư xây dựng đã lâu, năm 2017 được kiểm tra, năm 2018 được cải tạo sửa chữa, tuy nhiên với nguồn kinh phí hàng hẹp chi được bố trí sửa chữa một số nội dung, vì vậy công trình chưa hoàn thiện, rất cần thiết	Quý II/ III/2019					
							189		189	

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	2	6	7	8	9	10	11	12	
10	Trung tâm DN, GTX&HN tỉnh	Đảm bảo CSVC và an ninh trật tự và an toàn cho học sinh	Hiện nay tường rào này được xây dựng đã lâu, hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ sập đổ và không an toàn, rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Cải tạo nâng cấp lại tường rào phía Nam dài khoảng 48 m	Quý III/2019				
11	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của các em khuyết tật	Hiện nay nền gạch hành lang tầng 1 và một số phòng học bị hư hỏng sụt lún, cửa đi và cửa sổ bị ho rỉ, nghiêm trọng, không an toàn, rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Sửa chữa thay mới lại gạch hành lang tầng 1 và một số phòng học bị hư hỏng, sụt lún bằng gạch Ceramic 400*400, sơn lại toàn bộ cửa đi và cửa sổ, trát tường và lăn sơn lại toàn bộ khối nhà	Quý II, Quý III/2019	1.000	1.000		
		Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của các em khuyết tật	Tường xây bị rêu mốc hoen ố, hệ thống điện bị hư hỏng, phần mái, senô bị thấm dột làm hư hỏng thiết bị bên trong phòng, rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Vệ sinh, trát và Sơn mới lại toàn bộ khối nhà, thay mới lại hệ thống điện, xử lý chống thấm, chống dột trên mái.					
12	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện nay senô mái bị thấm dột rêu mốc, tường bị nứt, một số gạch nền trong phòng và hành lang bị bong tróc, hệ thống cấp nước hư hỏng, thiết bị điện hư hỏng xuống cấp, rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Chống thấm senô, trát lại một số vị trí tường bị nứt, trát tường, quét vôi lăn sơn toàn bộ công trình, thay gạch nền một số vị trí, sơn lại tất cả các cửa, sửa chữa hệ thống thoát nước, thay mới thiết bị điện		2.196	2.196		
		Đảm bảo CSVC để ổn định chế độ cho học sinh	Tường xây bị hoen ố rêu mốc và bong tróc nhiều vị trí, đã chuyển đổi sử dụng một số phòng làm việc và phòng ở cho giáo viên Nam, rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Cải tạo 03 phòng phía Nam thành hội trường, cải tạo hệ thống điện và lăn sơn khối nhà	Quý II/ III/2019				

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
	Xây mới nhà để xe học sinh	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện trạng tru và xã gỗ đã mục, phân mái đã hư hỏng xuống cấp, không đảm bảo sử dụng, rất cần thiết	Xây mới nhà để xe học sinh diện tích khoảng 200m ²		869		869		
13	Trường THPT Sơn Hà	Sửa chữa cải tạo nhà luyện tập đa năng	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Tường xây bị hoen ố rêu mốc và thấm nước, cửa sổ một số bị vỡ, cửa đi bị hỏng, hệ thống điện bị thấm nước, rất nguy hiểm, rất cần thiết cải tạo nâng cấp, rất cần thiết	Lắp đặc hoa sắt toàn bộ cửa sổ chớp và cửa sổ lật ở 2 đầu hồi; thay kính cửa sổ chớp và cửa sổ lật bị vỡ; vệ sinh, chống thấm, bả ma tít và sơn lại tường một số mảng tường bị rêu mốc; thay cửa đi và cửa sổ tầng 1; sửa chữa hệ thống cấp nước.	Quý II, III/2019				
		Sửa chữa đầy nhà bán trú 18 phòng phía bắc	Đảm bảo CSVC để ổn định ăn ở của học sinh	Tường xây bị hoen ố rêu mốc nhiều vị trí, cửa đi cửa sổ nhà vệ sinh đã bị hư hỏng. Nhà vệ sinh trong phòng bị hư hỏng không thoát nước, lan can tầng 2 bị hỏng hoàn toàn rất cần thiết cải tạo nâng cấp	Sơn lại cửa; chống thấm sẽ nhỏ và quét với toàn nhà; thay cửa nhà vệ sinh; thay lại song sắt lan can tầng 2.		499		499	
		Sửa chữa Nhà hiệu bộ	Đáp ứng CSVC khác phục tình trạng xuống cấp tầng	Hiện nay mái ngoài nhà hiệu bộ 2 tầng đã bị thấm nước, rêu mốc, gây mất mỹ quan, rất cần thiết	Xử lý chống thấm, và quét với mặt trước nhà					
14	Trường THPT Quang Trung	Sửa chữa nhà thi nghiệm thực hành	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Tường bị thấm nước, rêu mốc, hành lang tầng 1 bị sụt lún và hư hỏng, rất cần thiết cải tạo sửa chữa	Chống thấm, và quét với mặt trước và lát gạch	Quý II/ III/2019				
		Nhà để xe học sinh	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Nhà trường hiện nay có 01 nhà xe đã được xây dựng đã lâu, diện tích nhỏ, không đủ chỗ để xe cho các em học sinh, rất cần thiết	Xây mới nhà để xe học sinh phía Tây diện tích 180m ²		1.246		1.246	
		Sửa chữa nhà lớp học 8 phòng 2 tầng điểm THPT	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Phân mái tôn trên mái bị hỏng, sàn mái bị thấm dột; tường bị bong tróc, nền sụt lún, cửa đi và cửa sổ bị rỉ ố, hư hỏng, hệ thống ống thoát nước bung, hỏng và xuống cấp; sàn mái bị bong tróc, rất cần thiết	Sửa chữa thay một số tôn, chống thấm sẽ nhỏ; lát gạch những phòng bị sụt lún; sửa chữa một số cách cửa bị hư hỏng; trát sàn mái và sơn lại.					

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khả năng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú		
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị			
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12		
15	Trường THCS-THPT Phạm Kiệt	Sửa chữa khu Nhà hiệu bộ điểm trường THPT	Đảm bảo CSVC để ổn định chỗ làm việc	Mái bị hong thấm dột chảy nước xuống phòng. Tường bị bong tróc, nền sụt lún, khu vệ sinh tầng 1 tắc đường ống nước âm tường bị hư hỏng không sử dụng được, rất cần thiết	8	9	10	11	12		
		Cải tạo mở rộng nhà vệ sinh học sinh điểm trường THCS	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện nay nền nhà vệ sinh rất thấp không thoát nước, đường ống nước bị hỏng, điện tích nhà vệ sinh nhỏ không đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, rất cần thiết	Quý II, Quý III/2019						
		Cải tạo mở rộng nhà vệ sinh học sinh điểm trường THPT	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hiện nay nền nhà vệ sinh rất thấp không thoát nước, đường ống nước bị hỏng, điện tích nhà vệ sinh rất nhỏ không đáp ứng nhu cầu sinh hoạt rất cần thiết	Sửa chữa nâng cấp nền và làm lại hệ thống nước; mở rộng thêm nhà vệ sinh diện tích khoảng 40 m ² để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của học sinh.						
		Sửa chữa nhà hiệu bộ điểm trường THCS	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Mái ngói đã hư hỏng xuống cấp nặng, ron, mè đã mục hư hỏng nhiều, mảng nước thấm dột, rêu mốc, hệ thống cửa sổ bị hư hỏng, rất cần thiết.	Sửa chữa nâng cấp nền và làm lại hệ thống nước; mở rộng thêm nhà vệ sinh diện tích khoảng 40m2 để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của học sinh.						
		Sửa chữa, làm mới tường rào công ngõ phía đông; Sửa chữa quét vôi tường rào phía Bắc, phía Tây và phía Nam.	Đảm bảo CSVC để ổn định an ninh trật tự và bảo vệ lại san của trường	Tường rào phía đông, bị rêu mốc bong tróc, bị nứt và nghiêng, xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ đổ ngã, rất nguy hiểm. Riêng trụ công ngõ ôp bằng đá Granit bị xe tông nứt bể, cửa sắt đã bị hoen rỉ, hư hỏng, tường rào phía bắc, phía tây và phía nam, chiều cao tường thấp đã bị rêu mốc, hư hỏng xuống cấp dữ dội, không đảm bảo an toàn thi THPT Quốc gia, rất cần thiết	Làm mới lại đoạn tường rào công ngõ phía Đông, sửa chữa, cải tạo lại công ngõ và hệ thống cửa sắt, quét vôi lại đoạn tường rào phía Bắc, phía Tây và phía Nam.			1.365		1.365	

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Nội dung công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	2	5	7	8	9	10	11	12	
16	<p>Trường THPT Ba Gia</p> <p>Sửa chữa cải tạo đường dây dẫn điện nhà lớp học 8 phòng -2 tầng phía Đông Bắc và thay thế hệ thống cửa số 02 phòng của dây 8 phòng phía Tây Bắc</p> <p>Sửa chữa lan can ở dây Phòng thực hành lý, hóa, sinh và phòng thư viện.</p> <p>Sửa chữa và thay thế lại thiết bị đèn chiếu sáng và đường dây dẫn điện và khu giáo dục thể chất.</p>	<p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p> <p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p>	<p>Hiện nay Dây nhà lớp học 8 phòng phía Đông Bắc, hệ thống đường dây dẫn điện trong các phòng, đã bị hư hỏng xuống cấp, có nguy cơ gây mất an toàn cho học sinh và 02 bộ cửa số bị hư hỏng của dây nhà 8 phòng phía Tây Bắc, rất cần thiết.</p> <p>Hiện nay phần lan can ở dây Phòng thực hành lý, hóa, sinh và phòng thư viện đã bị xuống cấp hư hỏng nặng, rất cần thiết</p>	<p>Thay đường dây dẫn điện trong các phòng của nhà lớp học 8 phòng phía Đông Bắc. Lắp mới lại 04 bộ cửa số bị hư hỏng của dây 8 phòng phía Tây Bắc</p> <p>Sửa chữa và lan mới phần lan can ở dây Phòng thực hành lý, hóa, sinh và phòng thư viện</p> <p>Sửa chữa và thay thế lại thiết bị đèn chiếu sáng và đường dây dẫn điện vào khu giáo dục thể chất.</p>	<p>Quý II / III/2019</p>	1.000	1.000		
17	<p>Trường THPT Minh Long</p> <p>Nâng cấp, sửa chữa sân dạy giáo dục thể chất.</p> <p>Nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước và nhà vệ sinh học sinh</p>	<p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p> <p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p>	<p>Hiện nay là Nền đất, chưa có sân dạy cho học sinh, rất cần thiết cho các hoạt động của nhà trường</p> <p>Hiện tại trường chỉ có 01 giếng đào, đã bị sặc lở có nguy cơ sập và nguồn nước bị nhiễm phen không dùng được, rất cần thiết</p>	<p>Nâng cấp sân bằng bê tông kết hợp lát gạch Terrazzo diện tích khoảng 1350m²</p> <p>Sửa chữa hệ thống cấp nước khu vệ sinh và mở rộng thêm khoảng 60m²</p>	<p>Quý II / III/2019</p>	1.231	1.231		
18	<p>Trường THPT Chu Văn An</p> <p>Sửa chữa cải tạo Nhà lớp học 8 phòng phía Nam</p>	<p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p> <p>Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường</p>	<p>Mái tole + xà gồ bị mục r, chấp và nhiều vị trí, sẽ nổ bị thấm nước, rêu mốc, hệ thống điện bị hư hỏng, rất cần thiết</p>	<p>Tháo dỡ và thay lại mái tole, xà gồ, hệ thống chống sét đánh thẳng; chống thấm sẽ nổ, sửa chữa hệ thống điện và thay mới các thiết bị điện bị hỏng.</p>	<p>Quý II, III/2019</p>				

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	2	5	7	8	9	10	11	12	
	Sửa chữa cải tạo Nhà học bộ môn	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Nền nhà bị ngập lụt nên lún và xuống móng, hư hỏng, tường bị thấm, rêu mốc, bong tróc nhiều mảng; Hệ thống cấp thoát nước trong phòng thiết bị hỏng, rất cần thiết	Tháo dỡ và lát lại nền gạch tầng 1 bằng gạch Ceramic; vệ sinh, sơn lại toàn bộ nhà; sửa chữa, thay thế lại hệ thống cấp thoát nước					
	Nhà để xe giáo viên	Đảm bảo CSVC có chỗ để xe cho giáo viên	Nền đất do san phẳng, thấp, trời mưa đọng nước gây bùn lầy. Rất cần thiết	Xây dựng Nhà để xe diện tích khoảng 135m ²		913			
	Sửa chữa nâng cấp sân, bồn cây phía trước nhà hiệu bộ và dãy lớp học 10 phòng -2 tầng.	Đảm bảo CSVC tạo mỹ quan môi trường sư phạm trong nhà trường	Bồn cây đã được xây dựng đã lâu, hiện xuống cấp, nền đất do san phẳng, thấp, trời mưa đọng nước gây bùn lầy, rất cần thiết	Lát gạch Terrazzo sân trước nhà hiệu bộ diện tích 833m ² và trước dãy 10 phòng diện tích khoảng 1548m ² , xây dựng 13 bồn cây	Quý II, III/2019				
19	Trường THPT Số 2 Tư Nghĩa	Sửa chữa dãy lớp học 14 phòng -2 tầng.	Khung ngoại cửa sổ bị mối, một số cánh cửa sổ phía sau bị hỏng không sử dụng được, hoa sắt kính cửa đi bị hỏng, trần là phòng bị bong khoảng 20%, rất cần thiết	Thay một số khung ngoại gỗ cửa sổ, cửa đi bị hỏng và trần là phòng					
	Sửa chữa cửa sổ 8 phòng học 2 tầng phía Nam	Đảm bảo CSVC để ổn định chỗ học cho các em học sinh	Hiện nay mái tole bị hư hỏng, làm hư hỏng là phòng nhựa và hệ thống điện; tường bị thấm nước, rêu mốc; cửa đi và cửa sổ phai màu, kính cửa sổ bị vỡ; nền gạch xi măng đã cũ và bong tróc nhiều vị trí; hệ thống điện bị hư hỏng hầu hết, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại mái tole, xà gỗ, la phòng và hệ thống chống sét đánh thẳng; sửa chữa một số cửa bị hỏng và sơn lại toàn bộ cửa; chống thấm sẽ nỏ, cạo bỏ lớp vôi cũ, trát tường và sơn lại toàn bộ nhà; tháo dỡ và thay lại nền gạch; sửa chữa hệ thống điện và thay mới các thiết bị điện bị hỏng		1.435	1.435		

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khả toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
20	Trường THPT Mỹ Đức 2	Gia cố tường rào phía Tây	Đảm bảo CSVC ôn định an ninh trật tự của trường	Cao độ chân tường rào + nền đất bên ngoài và sân trường bên trong chênh lệch khoảng 1.5m, vào mùa mưa nước từ khu nghĩa địa phía sau chảy trực tiếp xuống đây nhà thực hành thí nghiệm 2 tầng dẫn đến ngập nước gây ẩm mốc và rêu mốc về sinh và có nguy cơ ngã đổ đoạn tường rào này, rất cần thiết	Gia cố lại taluy chân tường rào để ngăn nước từ bên ngoài thấm vào và chống sụt lún tường rào dài khoảng 80m	Quý II, III/2019				
		Sửa chữa cái tạo dây nhà hiệu bộ.	Đảm bảo CSVC để phục vụ ôn định chế độ làm việc của thầy cô giáo, đồng thời tăng tuổi thọ công trình	Mái tole bị mục rí gây dột nước và hỏng trần la phong, sẽ nổ, tường nhà bị thấm, rêu mốc nhiều mảng; cửa đi, cửa sổ đã bị hỏng tróc lớp sơn chống rí và bề mặt số kính, nền gạch bị vỡng và bong tróc nhiều mảng; hệ thống điện bị hư hỏng hầu hết phải kéo dây sử dụng tạm bợ, rất cần thiết	Thào dỡ và thay lại mái tole, xà gồ, la phòng và hệ thống chống sét đánh thẳng; sửa chữa một số cửa bị hỏng và sơn lại toàn bộ cửa; chống thấm sẽ nổ, lăn sơn lại toàn bộ nhà; tháo dỡ và thay lại nền gạch; sửa chữa hệ thống điện và thay mới các thiết bị điện bị hỏng					
21	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cải tạo Nhà lớp học bộ môn	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Được thiết kế từ năm 2011 nên chưa áp dụng TCVN 8794:2012. Do đó chưa có hệ thống cấp thoát nước, bê đất dùng cụ thi nghiệm và hệ thống xử lý nước thải của phòng thực hành Hóa-Sinh, rất cần thiết	Bổ sung hệ thống cấp thoát nước, bê đất dùng cụ thi nghiệm và hệ thống xử lý nước thải của phòng thực hành Hóa – Sinh.					
		Mở rộng Nhà để xe học sinh, giáo viên	Đảm bảo CSVC để có chỗ đi xe cho học sinh, giáo viên của trường	Được lắp đặt và di chuyển từ Trường cũ chuyển về bằng khung sắt, trên top tole diện tích 96m ² và không đảm bảo đủ diện tích sử dụng cho 68 căn hồ giáo viên của Trường, rất cần thiết	Mở rộng nhà để xe học sinh khoảng 300m ² và nhà để xe cho giáo viên khoảng 60m ²	Quý II, III/2019				
		Cải tạo nâng cấp Nhà bảo vệ	Đảm bảo CSVC để bảo vệ tài sản của trường	Được di chuyển từ Trường cũ và dựng lại tạm bằng trụ gỗ và lợp tole diện tích 4 m ² , rất cần thiết	Nâng cấp nhà bảo vệ với diện tích 12 m ²		894		894	

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	Cải tạo sửa chữa Dây nhà Hiệu bộ	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ổn định chỗ làm việc của trường	Trần bê tông bị nứt, tole bị mục nát nên dẫn đến thấm dột; lớp bê tông bị bung bê... ảnh hưởng đến sự bền vững của công trình; tường bị rêu han gỉ, bong tróc, hệ thống cửa sổ tầng lầu bị mục nát, không đảm bảo an toàn; hệ thống điện bị hỏng, nên nhà bị võng và bong tróc nhiều vị trí, rất cần thiết	8	9	10	11	12	
22	Trường THPT Trần Quang Diệu	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ôn định dạy học của trường	Tường bị thấm nước, rêu mốc, các phòng thí nghiệm không có kệ, bàn băng bê tông, gạch để vật dụng, hóa chất thí nghiệm, phát dể trong tủ gỗ, sắt nên mau hư hỏng; cửa bị hỏng một số, bong tróc lớp sơn chống ri hầu hết, rất cần thiết	8	Quý II, III/2019	477	477		
23	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ôn định dạy học	Hiện nay phần Mái tole đã mục, gỉ, xa gỗ khung xương bằng gỗ bị hư hỏng, la phong bằng nhựa các phòng bị gây mục, hệ thống chống sét bị hư hỏng, rất cần thiết	Thay mái bằng tole sóng vuông; thay toàn bộ xa gỗ bằng thép mạ kẽm; thay lại trần la phong; thay mới hệ thống chống sét	Quý II, III/2019				
	Thay mới Hệ thống điện dây phòng học 3 tầng phía bắc		Hệ thống điện được lắp đặt từ khi xây dựng cho đến nay, dây điện đã quá cũ, không đủ tải, nhiều dây bong tróc không đảm bảo an toàn, rất cần thiết	Thay mới toàn bộ hệ thống dây điện và thiết bị điện của dây phòng học 03 tầng phía Bắc và dây phòng học 02 tầng phía Đông		1.014	1.014	1.014	

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
24	Trường THPT Số 2 Đức Phổ									
	Sửa chữa, cải tạo Dây phòng học 02 tầng phía Bắc (dây A);	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ôn định dạy học	Tường thấm, rêu mốc, bong tróc lớp nhiều mảng; cửa chính, cửa sổ bị hư hỏng; Hoa sắt lan can thấp, bị rỉ sắt; nền gạch bị bong tróc nhiều mảng; sân phía trước bị lấy lõi và ngập nước khi trời mưa, rất cần thiết	Chống thấm sẽ nở mái; trát lại chân tường ngoài nhà; lăn sơn lại toàn bộ khối nhà; sửa chữa một số cửa bị hỏng và vệ sinh sơn chống rỉ lại toàn bộ cửa; tháo dỡ và thay lại nền gạch; tháo dỡ lan can sắt và thay lại lan can bằng inox để đảm bảo chiều cao theo tiêu chuẩn; Lát gạch Terrazzo sân phía trước diện tích khoảng 500m ²	Quý II, 11/2019					
	Sửa chữa, cải tạo Dây nhà bộ môn	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ôn định dạy học	Hệ thống điện và cấp thoát nước bị hư hỏng; tường bị bong tróc, hoen ố nhiều mảng; chưa có hệ thống xử lý nước thải của phòng thực hành Hóa; các kệ và tủ để hóa chất bằng inox, sắt bị ăn mòn và hoen rỉ, rất cần thiết	Sửa chữa hệ thống điện và thay lại một số thiết bị điện; sửa chữa và thay lại hệ thống cấp thoát nước; bổ sung hệ thống xử lý phòng thực hành Hóa; sửa chữa, lát đá granite các kệ và tủ đựng hóa chất; cao bộ lớp với cũ và sơn lại toàn bộ tường + trần; sửa chữa một số cửa bị hỏng và vệ sinh sơn chống rỉ lại toàn bộ cửa						
Sửa chữa, cải tạo Dây nhà Hiệu bộ	Đảm bảo CSVC để đảm bảo ôn định dạy học	Nền gạch bị bong tróc nhiều mảng; Tường nhà bị bong tróc và hoen ố nhiều mảng; Cửa đi và cửa sổ bị bong tróc lớp sơn chống rỉ khu vệ sinh bị hỏng thiết bị; tất nhiên hệ thống cấp thoát nước bong tróc gạch ốp lát nhiều vị trí, rất cần thiết	Sửa chữa hệ thống cấp thoát nước khu vệ sinh; thay mới các thiết bị vệ sinh và ốp lát lại nền và tường khu vệ sinh; cao bộ lớp với cũ và sơn lại toàn bộ tường + trần; sửa chữa một số cửa bị hỏng và vệ sinh sơn chống rỉ lại toàn bộ cửa							
	Sửa chữa mở rộng cải tạo Nhà vệ sinh học sinh	Đảm bảo CSVC để phục vụ cho học sinh	Hiện nay trường chỉ có 01 nhà khu vệ sinh, diện tích rất nhỏ không đảm bảo so với nhu cầu của học sinh, thường xuyên quá tải vào giờ giải lao, rất cần thiết	Mở rộng nhà vệ sinh học sinh diện tích khoảng 50m ²			2.293	2.293		

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
25	Trường THPT Ba Tơ Sửa chữa, cải tạo Nhà bộ môn	Đảm bảo CSVC để phục vụ cho học sinh	mái tole bị mục, rỉ, chống sét bị hư hỏng, một số xà gỗ bị hỏng; các thiết bị vệ sinh bị hư hỏng, tường ngoài nhà bị rêu mốc thâm nước, cửa đi cửa sổ hoa sắt bên trong bị bong tróc lớp sơn, gạch hành lang tầng 1 bị sụt lún, vòng, đầu tường hồi bị rêu mốc gây mất mỹ quan, sân trước cây bậc dốc, nền bê tông bị bể nhiều mảng lớn, rất cần thiết	Thay mái tole, sửa chữa hệ thống chống sét đánh thẳng (không thay xà gỗ); vệ sinh và sơn lại tường ngoài nhà; sơn chống rỉ phần sắt của cửa đi và cửa sổ; lát lại nền gạch hành lang tầng 1: lát gạch Terrazzo sân trước khoảng 50 m ²	Quý II, III/2018					
26	Trường THPT Phạm Văn Đồng Cải tạo, mở rộng nhà vệ sinh phía Nam Sửa chữa tường rào phía Đông, phía Bắc	Đảm bảo CSVC để có chỗ để xe cho học sinh Đảm bảo CSVC ổn định an ninh trật tự của trường	mái tole bị bể, hệ thống điện bị hư hỏng, hệ thống cửa và hoa sắt bị hoen rỉ, trần là phong nhựa xuống cấp, sàn hành lang và sẽ nỏ bị thấm rêu mốc, gây mất mỹ quan, rất cần thiết Hệ kết cấu sắt thép đã sử dụng lâu ngày nên mục rỉ hầu hết, có thể sập bất cứ lúc nào đặt biệt là vào mùa mưa bão, rất cần thiết Hiện nay các song sắt đã mục nát, hư hỏng nặng có nhiều khoảng trống không đảm an toàn bảo vệ tài sản của trường cũng như việc tổ chức các kỳ thi, rất cần thiết	Thay toàn bộ mái tole Pro xi măng bằng xà gỗ thép và tôn màu; thay mới toàn bộ trần là phong, sơn toàn bộ hoa sắt và hệ thống cửa, xử lý chống thấm sẽ nỏ, sửa chữa hệ thống điện Tháo dỡ kết cấu cột, kèo, xà gỗ và mái tole của 05 nhà xe cũ để xây dựng 01 Nhà để xe diện tích khoảng 432 m ² . Tháo dỡ toàn bộ phần song sắt tường rào và thay thế bằng vật liệu lam BTCT; Trát lại một số vị trí bị bong tróc và lấn sơn lại toàn bộ tường rào	Quý II, III/2019	1.123	1.123			
							1.715	1.715		
	Sửa chữa Dãy 08 phòng học phía Đông - Bắc	Đảm bảo CSVC để phục vụ cho học sinh	Mái tole đã mục, gỉ; hệ thống thoát nước mái bị hỏng; hệ thống chống sét bị gỉ, tường bị thấm, rêu mốc, cầu thang bị mục rỉ, cửa đi cửa sổ khung sắt bong tróc, gạch nền tầng trệt bị sụt lún hư hỏng, hệ thống điện quạt bị hư hỏng, rất cần thiết	Thay mới mái tole và ống thoát nước mái, bổ sung cầu chấn rác; vệ sinh sơn chống gỉ lan can cầu thang, cửa đi, cửa sổ; lát lại gạch nền; cải tạo lại hệ thống điện; lấn sơn lại toàn bộ khối nhà						

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
27	Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành	Sửa chữa Nhà xe phía Đông - Bắc	Đảm bảo CSVC để phục vụ cho học sinh có chỗ để xe	Hiện nay xuống cấp trầm trọng: Khung sắt mục nát, mái bị bể dột, nền đất còn trung, thấp thường xuyên bị lầy lội khi trời mưa nên không sử dụng được do mất an toàn, rất cần thiết	Đó hệ tôn nền và thay lại kèo thép, mái tôn diện tích khoảng 300m ²	Quý 11, 11/1/2019				
	Sửa chữa Nhà hiệu bộ	Đảm bảo CSVC để ổn định chỗ làm việc cho cán bộ giáo viên	Mái tole đã mục, gỉ; hệ thống chống sét bị gỉ, tường bị thấm, rêu mốc, cầu thang bị mục rỉ, cửa đi cửa sổ khung sắt bong tróc, gạch nền tầng trệt bị sụt lún hư hỏng, hệ thống điện quạt bị hư hỏng, và thiết bị vệ sinh hư hỏng xuống cấp, rất cần thiết	Thay mới mái tole và ống thoát nước mái, bổ sung cầu chấn rúc; vệ sinh sơn chống gỉ lan can cầu thang; cửa đi, cửa sổ; lát lại gạch nền; cải tạo lại hệ thống điện; lán sơn lại toàn bộ khối nhà; thay mới số thiết bị vệ sinh bị hỏng.						
	Sửa chữa tường rào phía Nam; Sửa chữa tường phía Tây và sửa chữa tường rào phía Đông	Đảm bảo CSVC và tinh hình an ninh trật tự của trường	Hiện nay cửa đi, cửa sổ bằng gỗ bị hỏng có nguy cơ rơi trúng người đi đường. Nền hành lang phía Tây tầng 3 bị thấm nước; hư hỏng và bong ra. Nền bê tông trệt sụt lún, gạch bị bể hư hỏng nặng rất khó khăn đi lại và sinh hoạt của thầy cô giáo và học sinh, rất cần thiết	Tường rào phía Nam dài 80m; Gia có thang sắt ngang và sơn lại song sắt; quét vôi lại tường rào và Tường rào phía Tây và Đông dài 50m; Lấp đất chống sét cao 0,5m		641	641			
28	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Sửa chữa Nhà hiệu bộ	Đảm bảo CSVC để ổn định chỗ làm việc cho cán bộ giáo viên	Hiện nay cửa đi, cửa sổ bằng gỗ bị hỏng có nguy cơ rơi trúng người đi đường. Nền hành lang phía Tây tầng 3 bị thấm nước; hư hỏng và bong ra. Nền bê tông trệt sụt lún, gạch bị bể hư hỏng nặng rất khó khăn đi lại và sinh hoạt của thầy cô giáo và học sinh, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại 09 cửa đi, cửa sổ bằng cửa sắt chống thấm và thay lại phần nền hành lang phía Tây tầng 3 diện tích khoảng 36m ² , thay mới lại nền hành lang tầng 1 diện tích khoảng 74m ²	Quý 11, 11/1/2019				
	Sửa chữa Dây phòng học 3 tầng phía Bắc	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học	Hệ thống dây dẫn điện vào các phòng học được lắp đặt đã lâu, quá cũ, một số dây bị hỏng rất nguy hiểm trong quá trình sử dụng, rất cần thiết	Thay lại đường dây dẫn điện cho các phòng học		497	495			

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
29	Trường THPT Lê Trung Đình	Đảm bảo CSVC và sinh hoạt của các em học sinh trong trường	Nhà lớp học mới được xây dựng, nhưng trong dự án không có sân bê tông, hiện tại xung quanh đây nhà lớp học này là sân đất, đến mùa mưa sẽ lấy lầy, không đảm bảo vệ sinh cũng như việc đi lại sinh hoạt của thầy cô giáo, học sinh, rất cần thiết	Đổ bê tông diện tích khoảng 673m ² .	Quý II, III/2019					
		Đảm bảo CSVC để ổn định cho các em học tập	Hiện tại: khung ngoài và khung cửa sổ bằng gỗ, bị mối mọt đục hư hỏng rất nhiều rất nhiều, tương bên trong của đây nhà lớp học quá cũ bị bong tróc nên rất bẩn và gây mất mỹ quan, rất cần thiết	Thay lại 9 bộ cửa đi bằng sắt và thay 18 bộ cửa sổ bằng sắt, sửa chữa thay mới số tôn mái diện tích 200 m ²						
		Đảm bảo CSVC để ổn định cho các em học tập	Phần mái của công trình bị hỏng, dột rất nhiều chỗ không thể duy môn thể dục và môn GDQP trong mùa mưa	Tháo dỡ và thay mái tôn diện tích khoảng 200m ²						
30	Trường THPT Thủ Nà	Đảm bảo CSVC có chỗ để các em học sinh sinh hoạt	Hiện trạng, sân đất, mưa mưa bùn đất nhếch nhác, gây mất mỹ quan, rất cần thiết	Nâng cấp đường đi nội bộ giữa 2 dãy Nhà lớp học B và C với bề rộng 4m bằng bê tông xi măng	Quý II / III/2019					
		Đảm bảo CSVC có chỗ để các em học sinh sinh hoạt đi lại	Hiện trạng Sân được tráng xi-măng lỗ chỗ làm sân bóng chuyền, hiện không còn sử dụng, phần còn lại là nền đất nên mưa mưa bùn đất nhếch nhác, rất cần thiết	Cải tạo, lát gạch sân trước nhà đa năng diện tích khoảng 800m ²						
		Đảm bảo CSVC để các em học sinh sinh hoạt	Hiện trạng Nền gạch bị lún, vồng và bung tróc nhiều mảng; hệ thống điện bị hư hỏng hầu hết phải kéo dây sử dụng tạm bợ, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại nền gạch; sửa chữa hệ thống điện và thay mới các thiết bị điện bị hỏng.						
									748	748

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
31	<p>Trường THPT Phạm Kiệt</p> <p>Sửa chữa Dây phòng thực hành – 2 tầng phía Bắc</p>	<p>Đảm bảo CSVC để các em học tập</p>	<p>Hiện nay Nền gạch bị lún, vỡng và bong tróc nhiều mảng; hệ thống điện bị hư hỏng hầu hết phải kéo dây sử dụng tạm bợ; cửa đi và cửa sổ đã bị bong tróc lớp sơn chống rỉ và bề mặt số kính, rất cần thiết</p>	<p>Sửa chữa một số cửa đi, cửa sổ, vệ sinh, tân sơn lại toàn bộ nhà; thay lại nền gạch; thay lại hệ thống điện và thiết bị điện bị hỏng</p>	<p>Quý II / III/2019</p>					
	<p>Sửa chữa đồ bê tông xung quang đây nhà bàn trú và công ngõ phía Đông</p>	<p>Đảm bảo CSVC ổn định việc sinh hoạt đi lại của thầy cô</p>	<p>Đường trung tâm cụm xã Ba Vi mới nâng cấp, nên nền sân khu vực đây nhà bàn trú và công ngõ phía Đông Bắc bị thấp trũng, gây khó khăn đi lại sinh hoạt của thầy cô giáo</p>	<p>Sửa chữa đồ bê tông nền xung quanh đây nhà bàn trú và công ngõ phía Đông Bắc diện tích khoảng 72 m2</p>						
	<p>Cải tạo, nâng cấp Trường rào phía Đông</p>	<p>Đảm bảo CSVC và tinh hình an ninh trật tự của trường</p>	<p>Vào mùa mưa năm 2017 đã bị sạt đổ chiều dài 53.6m. Hiện tại, trường rào tạm thời bằng lưới kẽm B40 để phục vụ Kỳ thi THPT năm 2017, rất cần thiết</p>	<p>Nâng cấp lại đoạn kè chân đất và tường rào bị ngã đổ dài khoảng 53.6m; đồ bê tông phần tiếp giáp với đây nhà bàn trú giáo viên diện tích khoảng 150m2.</p>						
32	<p>Trường THPT Tây Trà</p> <p>Sửa chữa cải tạo Dây nhà bàn trú học sinh 12 phòng</p>	<p>Đảm bảo CSVC ổn định cho các em học tập và tăng tuổi thọ công trình</p>	<p>Tole mái, xà gồ bị mục rỉ; hệ thống chống sét bị hư hỏng, tường nhà bị bong tróc, hoon ó, cửa sắt, kính bị hư hỏng, gạch nền bị bong tróc nhiều mảng, rất cần thiết</p>	<p>Tháo dỡ và thay lại tole + xà gồ mái; thay lại hệ thống chống sét đánh thẳng; trát lại khoảng 30% diện tích tường bị bong tróc và vệ sinh, quét vôi; lán sơn lại toàn bộ nhà; sửa chữa một số cửa bị hỏng; thay lại kính và sơn lại toàn bộ cửa; tháo dỡ và lán lại toàn bộ gạch nền</p>	<p>Quý II / III/2019</p>					
						2.133		2.133		

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị	
1	5	6	7	8	9	10	11	12	
33	Sửa chữa cải tạo nhà đa năng	Đảm bảo CSVC ổn định cho các em học tập và tăng tuổi thọ công trình	Cơn bão số 12 năm 2017 làm tốc mái, gây thiệt hại nghiêm trọng, hiện nay nhà đa năng không sử dụng được, rất cần thiết và cấp bách	Tháo dỡ và thay lại toàn bộ tôn, xà gỗ mái, hệ thống chống sét đánh thẳng; Cao bờ lợp sơn cũ và sơn chống rỉ hệ vi kèo mái; tháo dỡ và thay lại trần; chống thấm sê nô và thay ống thoát nước mái; tháo dỡ và thay lại toàn bộ cửa đi và cửa sổ bằng cửa nhôm cao cấp có hoa inox bảo vệ; thay lại hệ thống điện; tháo dỡ và thay lại lan can bằng inox; vệ sinh rêu mốc, trát + bả lại khoảng 30% diện tích tường và sơn lại nhà; đổ bê tông và đánh sika nền nhà thi đấu	Quý II / III/2019				
	Sửa chữa cải tạo thay mới công trường	Đảm bảo CSVC và bảo vệ tài sản của trường	Hiện nay các song sắt đã mục nát, hư hỏng nặng có nhiều khoảng trống không đảm an toàn bảo vệ tài sản của trường cũng như việc tổ chức các kỳ thi, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại cánh cửa bằng inox.		1.166	1.166		
34	Sửa chữa dây phòng bộ môn 2 tầng	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Hiện nay tường bị thấm, rêu mốc, bong tróc. Nền gạch bị sụt lún và hư hỏng nặng. Tường nhà vệ sinh bị thấm rêu mốc, thiết bị vệ sinh bị hư hỏng; Máu sơn của công trình cũ, phai màu. Nhiều vị trí bị bong gây mất thẩm mỹ, rất cần thiết	Lát gạch nền tầng phần phía Bắc dãy nhà; thay mái tole, chống thấm sảnh tầng 2 và thay ống thoát nước mái; sơn lại toàn bộ cửa đi, cửa sổ; thay lại thiết bị vệ sinh; sơn lại nhà trừ phòng thí nghiệm.	Quý II / III/2019				
	Sửa chữa Dây 8 phòng học 2 tầng	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Hiện nay tường bị thấm, rêu mốc, bong tróc. Nền gạch bị sụt lún và hư hỏng nặng. Tường nhà vệ sinh bị thấm rêu mốc, thiết bị vệ sinh bị hư hỏng; Máu sơn của công trình cũ, phai màu. Nhiều vị trí bị bong gây mất thẩm mỹ, rất cần thiết	Tháo dỡ và thay lại mái tôn; chống thấm sảnh tầng 2 và thay lại ống thoát nước mái; Sơn lại cửa và toàn bộ nhà; tháo dỡ và lát lại nền gạch tầng 2.		1.143	1.143		

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
35	Trường THPT Số 2 Nghĩa Hành	Cải tạo, sửa chữa dãy 8 phòng học 2 tầng (dãy A)	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Toàn bộ gạch nền xuống cấp, hư hỏng, gạch ốp tường bị hoen ố, thiét bị vệ sinh Xi xônn, vòi lấy nước bị hư hỏng, cửa đi cửa sổ bị hư hỏng hoàn toàn, trường phòng vệ sinh lợp với bị hoen ố, meo mốc, hong dọt, rất cần thiết	Thay lại toàn bộ gạch nền tầng 1 tầng 2, khu vệ sinh: ốp tường, thay thiét bị vệ sinh, thay cửa đi và cửa sổ bằng cửa nhôm; sơn lại toàn bộ nhà; đồ bê tông trước nhà vệ sinh, mở rộng mái hèn che bằng khung sắt, mái lợp tôn điện tích Khoảng 10m ²	Quý II / III/2019				
		Trụ cơ, sân khấu	Đảm bảo CSVC để chào cờ và các hoạt động sinh hoạt khác của trường	Chưa có, rất cần thiết	Xây trụ cơ hình vuông, hạc cấp ốp đá Granite tự nhiên, thân trụ cơ dùng ống inox, và sân khấu hình chữ nhật diện tích 86m ²					
		Cải tạo, sửa chữa dãy 8 phòng học 2 tầng (dãy E)	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Toàn bộ gạch nền xuống cấp, hư hỏng cửa đi cửa sổ bị hư hỏng, tường nhà bị hoen ố, meo mốc, hong dọt, rất cần thiết	Thay lại toàn bộ gạch nền tầng 1 tầng 2 bằng gạch Ceramic 500x500; sơn chữa lại cửa đi cửa sổ; quét với toàn nhà					760
36	Trường THPT Sơn Mỹ	Sửa chữa dãy 12 phòng học -2 tầng (Khu A)	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Tường bên ngoài đã bong tróc, nền láng xi măng, gây mất mỹ quan; Toile lợp bị mục hư hỏng, rất cần thiét	Trát và vệ sinh lại tường những điểm bong tróc; Quét với lại toàn bộ khối nhà; thay mới mái tole; lát lại nền gạch Ceramic 500x500	Quý II/ III/2019				
		Sửa chữa cải tạo Nhà để xe học sinh	Đảm bảo CSVC có chỗ để xe cho học sinh của trường	Hiện nhà để xe đã xuống cấp hư hỏng nặng, phần mái tole lợp đã vỡ, khung sắt bị mục gãy nguy cơ tai nạn cho học sinh, rất cần thiét	Thay mới mái tole, sơn lại vì kèo, nâng nền bằng bê tông xi măng dày 10cm; mở rộng thêm 01 dãy về phía Đông liên kết với dãy hiện tại diện tích khoảng 70m ²					450
37	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Sửa chữa dãy nhà lớp học phía Nam, cải tạo nhà để xe cho học sinh	Đảm bảo CSVC để phục vụ dạy học của trường	Hiện nay dãy nhà lớp học phía Nam của trường tương bị rêu mốc, hoen ố, nhiều chỗ tường phòng học mất mỹ quan và nhà xe cho học sinh đang xuống cấp trầm trọng. làm ảnh hưởng đến tâm lý, hiệu quả của việc dạy và học của trường, rất cần thiét	Trát và vệ sinh lại tường những điểm bong tróc. Quét với lại toàn bộ dãy nhà phía Nam và Cải tạo nhà xe cho học sinh (nâng chiét cao cốt, cải tạo nền, thay mới vì kèo, lợp mái Tole)	Quý II/ III/2019				
							472		472	

STT	Tên công trình, nội dung	Mục tiêu	Sự cần thiết, lý do	Khối lượng công việc dự kiến	Thời gian bắt đầu, kết thúc	Khái toán kinh phí	Nguồn kinh phí		Ghi chú	
							Ngân sách	Nguồn của đơn vị		
1	2	5	6	7	8	9	10	11	12	
38	Tường THPT Số 1 Tư Nghĩa	Sửa chữa 08 phòng học dãy B	Đảm bảo CSVCS để phục vụ dạy học của trường	Gạch nền hư hỏng bong tróc, trần nhà một số chỗ bong tróc, lồi lõm, hệ thống điện hư hỏng, bị nứt ở sảnh, tường bị thấm nước, rêu mốc, lan can bên ngoài thấp, rất cần thiết	Thay gạch nền; trát một số chỗ hư hỏng ở trần nhà; chống thấm sê nô; Cải tạo hệ thống điện; Khắc phục vết nứt ở sảnh; nâng cao lan can	Quý II/ III/2019				
		Sửa chữa nhà hội trường	Nền gạch xung quanh hành lang bị sụt lún, gạch bong tróc, nền sân khấu một số chỗ bị bong tróc, đi lại không đảm bảo, rêu bám mốc, rất cần thiết	Khắc phục nền lún, thay lại gạch nền hành lang và một số vị trí ở sân khấu						
TỔNG CỘNG								39.473		

Số: 1932 /GDĐT-KHTC
V/v sửa chữa, cải tạo, cơ sở vật chất
năm 2019 theo Thông tư số 92/2017/TT-BTC
ngày 18/9/2017 của Bộ tài chính

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở

Thực hiện Công văn số 7803/UBND- KGVX ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ trương bố trí dự toán kinh phí mua sắm máy móc thiết bị và sửa chữa cải tạo cơ sở vật chất tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019 theo Thông tư số 92/2017/TT- BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính.

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã thống nhất chủ trương bố trí kinh phí trong dự toán năm 2019 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để sửa chữa cải tạo cơ sở vật chất, (có Công văn phụ lục kèm theo).

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện một số nội dung sau:

- Tiến hành lập hồ sơ sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, nội dung như biên bản kiểm tra đánh giá hiện trạng, kinh phí của từng hạng mục như bản khái toán đơn vị đã lập.

- Hồ sơ gồm: Bản vẽ thiết kế thi công và dự toán; khi lập xong các đơn vị làm văn bản gửi Sở Xây dựng để thẩm tra, thẩm định, (đối với hạng mục công trình từ 500 triệu đồng trở lên).

Theo quy định tại Thông tư số 92/2017/TT- BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, thì Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật phải có trước ngày giao dự toán. Do vậy Thủ trưởng các đơn vị chủ động triển khai kịp thời theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *huc*

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

